

PHỤ LỤC
PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả
I	Hỗ trợ tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh				
1	Xây dựng nguyên tắc, tiêu chí, định mức hỗ trợ đầu tư, nội dung hỗ trợ và xác định diện tích quỹ đất từng khu công nghiệp dành cho doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê, thuê lại theo quy định tại Điều 7 Nghị quyết số 198/2025/QH15 và Điều 4 Nghị định số 20/2026/NĐ-CP	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công thương, Sở Tài chính, UBND các xã phường	Tháng 06/2026	Quyết định UBND tỉnh
2	Tham mưu UBND tỉnh thực hiện công bố công khai thông tin trên của Ủy ban nhân dân tỉnh và trang thông tin điện tử của các Sở, ban, ngành về nguyên tắc, tiêu chí, định mức hỗ trợ đầu tư, nội dung hỗ trợ theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 7 Nghị quyết số 198/2025/QH15; diện tích quỹ đất từng khu công nghiệp dành cho doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê, thuê lại theo quy định tại khoản 2, khoản 4 Điều 7 Nghị quyết số 198/2025/QH15.	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công thương, Sở Tài chính	Tháng 06/2026	Công bố thông tin

3	Xây dựng Quyết định về mức giảm tiền thuê lại đất cho doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ trên địa bàn tỉnh Gia Lai theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 20/2026/NĐ-CP	Sở Tài chính	Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; Sở Công thương, Sở Khoa học và Công nghệ, Thuế tỉnh	Tháng 06/2026	Quyết định UBND tỉnh
4	Tham mưu UBND tỉnh thực hiện công khai thông tin trên cổng thông tin của Ủy ban nhân dân tỉnh và trang thông tin điện tử của các Sở, ban, ngành về mức giảm tiền thuê lại đất và thực hiện các nội dung hoàn trả khoản hỗ trợ đã giảm tiền thuê lại đất theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 20/2026/NĐ-CP	Sở Tài chính	Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; Sở Công thương, Sở Khoa học và Công nghệ	Tháng 06/2026	Công bố thông tin
5	Quy định cụ thể danh mục tài sản công cho thuê, tiêu chí, mức hỗ trợ, hình thức hỗ trợ, trình tự, thủ tục cho thuê đối với từng loại tài sản theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Nghị quyết số 198/2025/QH15 và các khoản 1, 2, 3 và 4 Điều 6 Nghị định số 20/2026/NĐ-CP	Sở Tài chính	Các Sở, ngành liên quan; UBND các xã, phường	Năm 2026 (Sau khi có hướng dẫn của Bộ Tài chính)	Quyết định UBND tỉnh

6	Xây dựng nguyên tắc, tiêu chí, định mức hỗ trợ đầu tư, nội dung hỗ trợ và xác định diện tích quỹ đất từng cụm công nghiệp dành cho doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê, thuê lại theo quy định tại Điều 7 Nghị quyết số 198/2025/QH15	Sở Công Thương	Các Sở, ngành liên quan; UBND các xã, phường	Năm 2026-2027 (Sau khi Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 về quản lý, phát triển cụm công nghiệp và Bộ Công Thương có Văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện)	Quyết định UBND tỉnh
II	Ưu đãi về thuế và phí, lệ phí				

7	Thực hiện miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp cho các Công ty quản lý quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo theo quy định của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo có thu nhập từ hoạt động khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo theo quy định của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và các văn bản hướng dẫn; Doanh nghiệp có thu nhập từ chuyển nhượng cổ phần, phần vốn góp, quyền góp vốn, quyền mua cổ phần, quyền mua phần vốn góp vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; Doanh nghiệp nhỏ và vừa đăng ký kinh doanh lần đầu theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 20/2026/NĐ-CP	Thuế tỉnh Gia Lai	Các Sở, ngành liên quan.	Tháng 03/2026 và thực hiện khi có thay đổi	Văn bản hướng dẫn, Báo cáo thực hiện
8	Thực hiện miễn, giảm thuế thu nhập cá nhân cho các cá nhân có thu nhập từ chuyển nhượng cổ phần, phần vốn góp, quyền góp vốn, quyền mua cổ phần, quyền mua phần vốn góp vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; Cá nhân là chuyên gia, nhà khoa học theo quy định của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và các văn bản hướng dẫn theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 20/2026/NĐ-CP	Thuế tỉnh Gia Lai	Các Sở, ngành liên quan.	Tháng 03/2026 và thực hiện khi có thay đổi	Văn bản hướng dẫn, Báo cáo thực hiện
9	Thực hiện miễn thu phí, lệ phí áp dụng cho tất cả các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp nếu phải cấp lại, cấp đổi các loại giấy tờ khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại bộ máy nhà nước theo quy định của pháp luật quy định tại khoản 8 Điều 10 Nghị quyết số 198/2025/QH15 và khoản 5 Điều 16 Nghị định số 20/2026/NĐ-CP.	Các Sở, ngành liên quan		Tháng 03/2026 và thực hiện hằng năm	Văn bản hướng dẫn, Báo cáo thực hiện
III	Hỗ trợ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và đào tạo nhân lực				

10	Thực hiện hỗ trợ nội dung: Doanh nghiệp được trích tối đa 20% thu nhập tính thuế thu nhập doanh nghiệp để lập Quỹ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo quy định tại Khoản 1 Điều 9 Nghị định số 20/2026/NĐ-CP	Thuế tỉnh Gia Lai	Sở Khoa học và Công nghệ , Sở Tài chính	Tháng 03/2026 và thực hiện khi có thay đổi	Văn bản hướng dẫn, Báo cáo thực hiện
11	Thực hiện hỗ trợ nội dung: Doanh nghiệp được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp đối với các khoản chi phí đào tạo và đào tạo lại nhân lực của doanh nghiệp lớn cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia chuỗi và các khoản chi cho hoạt động nghiên cứu và phát triển của doanh nghiệp theo quy định tại Khoản Điều 9 Nghị định số 20/2026/NĐ-CP	Thuế tỉnh Gia Lai	Sở Khoa học và Công nghệ , Sở Tài chính	Tháng 03/2026 và thực hiện khi có thay đổi	Văn bản hướng dẫn, Báo cáo thực hiện
12	Triển khai thực hiện chính sách cung cấp miễn phí cho doanh nghiệp nhỏ, doanh nghiệp siêu nhỏ, hộ kinh doanh và cá nhân kinh doanh nền tảng số tích hợp các giải pháp chuyển đổi số, trong đó có phần mềm kế toán có tính năng tích hợp được với phần mềm hóa đơn điện tử và dịch vụ chữ ký số mà doanh nghiệp siêu nhỏ, doanh nghiệp nhỏ, hộ kinh doanh và cá nhân kinh doanh sử dụng theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 20/2026/NĐ-CP	Thuế tỉnh Gia Lai	Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ	Khi có chỉ đạo triển khai thực hiện của Cục Thuế, UBND tỉnh và thực hiện hàng năm	Văn bản triển khai

13	Hướng dẫn cơ chế quản lý và sử dụng ngân sách nhà nước để cung cấp miễn phí cho doanh nghiệp nhỏ, doanh nghiệp siêu nhỏ, hộ kinh doanh và cá nhân kinh doanh nền tảng số tích hợp các giải pháp chuyển đổi số, trong đó có phần mềm kế toán có tính năng tích hợp được với phần mềm hóa đơn điện tử và dịch vụ chữ ký số mà doanh nghiệp siêu nhỏ, doanh nghiệp nhỏ, hộ kinh doanh và cá nhân kinh doanh sử dụng theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 20/2026/NĐ-CP	Sở Tài chính	Thuế tỉnh Gia Lai; Các Sở, ngành liên quan.	Tháng 04/2026 và thực hiện hàng năm	Văn bản hướng dẫn
14	Triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ 100% tổng chi phí của khóa đào tạo quản trị doanh nghiệp (bao gồm cả quản trị kế toán, thuế, nhân sự) cho doanh nghiệp nhỏ, doanh nghiệp siêu nhỏ, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 20/2026/NĐ-CP	Các Sở, ngành liên quan; UBND các xã, phường.	Thuế tỉnh Gia Lai	Tháng 04/2026 và thực hiện hàng năm	Văn bản triển khai
15	Hướng dẫn cơ chế quản lý và sử dụng ngân sách nhà nước để hỗ trợ 100% tổng chi phí của khóa đào tạo quản trị doanh nghiệp (bao gồm cả quản trị kế toán, thuế, nhân sự) cho doanh nghiệp nhỏ, doanh nghiệp siêu nhỏ, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 20/2026/NĐ-CP	Sở Tài chính	Thuế tỉnh Gia Lai; Các Sở, ngành liên quan.	Tháng 04/2026 và thực hiện hàng năm	Văn bản hướng dẫn